

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông
năm học 2018 - 2019 tỉnh Hưng Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông; số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 167/TTr-SGDĐT ngày 01/02/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2018 - 2019 tỉnh Hưng Yên với các nội dung sau:

I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

1. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

Tổ chức 01 kì thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập không chuyên và 01 kì thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Hưng Yên.

2. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài

2.1. THPT không chuyên

a) Môn thi

Thí sinh dự thi làm 03 bài thi: Toán, Ngữ văn, Bài thi tổng hợp (gồm 07 môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Tiếng Anh tổng hợp trong một bài thi).

Nội dung thi trong phạm vi chương trình THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu ở lớp 9.

b) Hình thức thi

- Ngữ văn: Tự luận.

- Toán: 50% trắc nghiệm khách quan, 50% tự luận.

- Bài thi tổng hợp: 100% trắc nghiệm khách quan.

c) Thời gian làm bài thi

- Ngữ văn: 120 phút.
- Toán: 90 phút.
- Bài thi tổng hợp: 90 phút.

2.2. THPT Chuyên Hưng Yên

a) Môn thi

Thí sinh dự thi làm 04 bài thi, gồm:

- 03 môn thi chung: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.
- 01 môn chuyên: Thí sinh đăng kí dự thi vào lớp chuyên môn nào phải dự thi môn chuyên đó. Riêng thí sinh đăng kí dự thi vào lớp chuyên Tin học phải dự thi môn chuyên là môn Toán.

Nội dung thi trong phạm vi chương trình THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu ở lớp 9.

b) Hình thức thi

- Môn Tiếng Anh: Kết hợp tự luận và trắc nghiệm khách quan.
- Các môn còn lại: Tự luận.

c) Thời gian làm bài thi

- Các môn thi chung:
 - + Toán, Ngữ văn: 120 phút.
 - + Tiếng Anh: 60 phút.
- Các môn chuyên: 150 phút.

3. Thời gian tổ chức thi

- Thi tuyển sinh THPT Chuyên Hưng Yên: Cuối tháng 5/2018.
- Thi tuyển sinh THPT không chuyên: Cuối tháng 5, đầu tháng 6/2018.

4. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

4.1. THPT không chuyên

Học sinh được tham gia dự tuyển khi có đủ các điều kiện sau:

- Trong độ tuổi quy định theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện hành.
- Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Hưng Yên hoặc có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hưng Yên nhưng đã tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác.

Những trường hợp khác do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

4.2. THPT Chuyên Hưng Yên

Học sinh được tham gia dự tuyển khi có đủ các điều kiện sau:

- Trong độ tuổi quy định theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện hành.
- Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Hưng Yên hoặc có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hưng Yên nhưng đã tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác.
- Kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực 4 năm học ở THCS từ khá trở lên.
- Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

Những trường hợp khác do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

5. Địa bàn tuyển sinh; đăng ký dự thi, dự tuyển

Thí sinh được đăng ký dự thi (đồng thời là dự tuyển) vào 01 trường THPT bất kỳ trên địa bàn tỉnh và vào Trường THPT Chuyên Hưng Yên (nếu có nguyện vọng).

Địa điểm đăng ký dự thi: Tại trường THCS nơi thí sinh đang học. Thí sinh đã tốt nghiệp THCS các năm học trước đăng ký dự thi tại trường THCS nơi thí sinh đã tốt nghiệp THCS. Thí sinh tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác đăng ký dự thi tại trường THCS thuộc địa bàn mà thí sinh có hộ khẩu thường trú.

6. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích (Chỉ áp dụng đối với thí sinh dự tuyển vào các trường THPT không chuyên).

6.1. Chế độ tuyển thẳng

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6.2. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

a) Chế độ ưu tiên

- Cộng 3,0 điểm cho một trong các đối tượng được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Chế độ khuyến khích

Thực hiện chế độ khuyến khích đối với học sinh đạt giải cá nhân hoặc đồng đội các nội dung thi do ngành giáo dục và đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp THCS (không kể các đối tượng đã được tuyển thẳng), gồm: Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh; các cuộc thi văn nghệ, thể dục thể thao, thi giải toán trên máy tính cầm tay, thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; các cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn, cụ thể như sau:

- Giải cá nhân:

+ Đạt giải quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc huy chương vàng: Cộng 2,0 điểm.

+ Đạt giải nhì cấp tỉnh hoặc huy chương bạc: Cộng 1,5 điểm.

+ Đạt giải ba cấp tỉnh hoặc huy chương đồng: Cộng 1,0 điểm.

+ Giải khuyến khích: Cộng 0,5 điểm.

- Giải đồng đội: Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia. Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân.

- Những học sinh đạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của giải cao nhất.

- Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 5,0 điểm.

7. Tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, xét tuyển

7.1. Đề thi, coi thi, chấm thi

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập các hội đồng chung của toàn tỉnh gồm: Hội đồng ra đề và in sao đề thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo bài thi; thành lập Hội đồng coi thi theo từng trường THPT công lập. Việc thành lập các hội đồng trên vận dụng theo Quy chế thi THPT quốc gia hiện hành.

7.2. Xét tuyển

a) Nguyên tắc chung

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường THPT để thực hiện công tác xét tuyển sinh của trường và các công việc liên quan.

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đảm bảo quy định về đối tượng, điều kiện dự tuyển, dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm quy chế thi. Thí sinh đã trúng tuyển vào trường THPT Chuyên Hưng Yên không được xét tuyển vào trường THPT không chuyên trên địa bàn tỉnh.

- Thí sinh chỉ được chính thức công nhận trúng tuyển sau khi Hội đồng tuyển sinh nhà trường xem xét đủ hồ sơ, lập danh sách đề nghị và được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

b) THPT không chuyên

- Điểm bài thi theo thang điểm 10, làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai.

Hệ số điểm bài thi: Tất cả các bài thi (Toán, Ngữ văn, bài thi tổng hợp) tính điểm hệ số 1.

Điểm xét tuyển: Là tổng điểm 03 bài thi (các bài thi đều đạt trên 1,0 điểm) cộng điểm ưu tiên, khuyến khích theo quy định (tổng số điểm cộng thêm không quá 5,0 điểm).

- Thí sinh được xét trúng tuyển vào các trường THPT không chuyên thành 2 đợt, theo nguyên tắc căn cứ vào tổng điểm 03 bài thi của thí sinh, xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển sinh:

+ Đợt 1: Căn cứ vào điểm xét tuyển của thí sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường quyết định điểm chuẩn trúng tuyển đợt 1, đảm bảo tuyển được ít nhất 80% chỉ tiêu của trường.

+ Đợt 2: Những thí sinh chưa trúng tuyển đợt 1 được nộp hồ sơ để xét tuyển đợt 2 vào các trường THPT còn chỉ tiêu trên địa bàn tỉnh. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường quyết định điểm chuẩn trúng tuyển đợt 2 đảm bảo chỉ tiêu được giao của trường.

Trường hợp xét đợt 2 chưa đủ chỉ tiêu, Hội đồng tuyển sinh nhà trường căn cứ tình hình thực tế, xây dựng phương án xét tuyển bổ sung trình Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

c) THPT Chuyên Hưng Yên

- Điểm bài thi theo thang điểm 10, làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai.

Hệ số điểm bài thi: Môn thi chung hệ số 1; môn chuyên hệ số 2.

Điểm xét tuyển: Là tổng điểm 04 bài thi đã tính hệ số (các bài thi đều đạt trên 2,0 điểm).

- Căn cứ điểm xét tuyển của thí sinh, xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển sinh (theo lớp chuyên).

II. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG THPT NGOÀI CÔNG LẬP

1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông, trong độ tuổi quy định theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện hành.

3. Nguyên tắc xét tuyển

Xét tuyển theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường THPT ngoài công lập để thực hiện công tác tuyển sinh của từng trường.

Các trường tổ chức cho học sinh đăng kí dự tuyển, tổng hợp danh sách học sinh đăng ký dự tuyển, tổ chức xét tuyển theo quy định, lập danh sách thí sinh trúng tuyển đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Điều 2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch được nêu tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo đúng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *ngre*

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^{Ph}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Hưng